TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **28**/2019/HSST
Ngày 29/5/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP -TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Bích Lài,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Bốn, Bí thư Đoàn TNCS HCM xã Châu Lý, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Bà Hoàng Thị Đào, giáo viên nghỉ hưu tại thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Thư ký phiên toà: Bà Sầm Thị Thanh Sương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ hợp, tỉnh Nghệ an.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/TLST-HSST ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vi Văn Th, tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1995 tại huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Vi Văn C. và bà Lương Thị L.
Vợ, con: Chưa.
Tiền sự, tiền án: Không.
Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 29 tháng 12 năm 2018 đến nay.
(Có mặt)

Người bị hại:
- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992.
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
(Có mặt)
- Cháu Phan Nguyễn Hữu N, sinh ngày 09/3/2012.
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)

- Cháu Phan Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 19/4/2014.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Phan Nguyễn Hữu N. và cháu Phan Nguyễn Kim Ng: Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992, là mẹ và anh Phan Văn Ngh, sinh năm 1989, là bố.

Đều cư trú tại: Xóm Đ, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Đều có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Văn Ngh, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 29/12/2018, sau khi uống rượu tại nhà anh Lang Văn T, trú tại xóm Đ, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, Vi Văn Th. đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phan Văn Ngh. ở cùng xóm. Khi đến cổng nhà chị Tr, Th. nảy sinh ý định cướp tài sản của gia đình chị Tr, anh Ngh. để có tiền tiêu xài.

Th. đi vào phía thềm nhà chị Tr. lấy một con dao (loại dao đăn đã cùn) rồi đi vào trong nhà. Thấy cháu Phan Nguyễn Hữu N, sinh năm 2012 và cháu Phan Nguyễn Kim Ng, sinh năm 2014 (là các con của chị Tr, anh Ngh.) đang ngồi ở giường, Th. dùng dao chỉ vào hai cháu nhỏ và nói: "Tiền bố mẹ bay để ở mô". Cháu N. và Ng. khóc không nói gì. Tiếp đó Th. dùng tay bóp cổ cháu Ng. nói "Tiền bố mẹ bay để ở mô" và dùng dao đánh vào vùng mặt và cổ cháu Ng. Hai cháu hoảng sợ khóc. Th. thả cháu Ng. ra rồi đi đến bóp cổ và dí dao vào cổ cháu N. nói "Tiền bố mẹ bay để mô, không nói tau giết". Cháu N. chỉ tay vào tủ quần áo. Th. thả cháu N. ra, đến tủ lục tìm tiền nhưng không thấy. Lúc này chị Nguyễn Thị Tr. đi xe máy về đến nhà, vừa mở cổng ra, chị Tri. thấy cháu N, Ng. chạy từ trong nhà ra khóc. Chị Tr. chạy vào đến cửa nhà thì thấy Vi Văn Th. đang đứng trong nhà, trên tay cầm dao. Thấy vậy, chị Tr. hô hoán kêu cứu thì Th. cầm dao đuổi theo chị Tr. Chị Tr. chạy ra đến cổng, Th. chạy theo đưa dao chém về phía chị Tr, chị Tr. đưa tay lên đỡ thì bị Th. chém một nhát vào cẳng tay trái làm rách da. Chị Tr. tiếp tục giằng co, vật lộn với Th. để lấy con dao, đồng thời hô hoán để mọi người giúp. Một lúc sau, do có nhiều người đến nên Th. cầm dao bỏ chạy dọc theo suối. Đến khu vực ao chứa nước thải của Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng Gia (thuộc xóm Đ. S, xã Đ. H, huyện Quỳ Hợp) thì Th. ném con dao xuống đó.

Vi Văn Th. tiếp tục đi vào khu vực xưởng trộn bê tông của Công ty Hoàng Gia, lấy được một con dao (loại dao đăn) rồi đi vào Công ty. Khi vào phòng Kế toán, Th. gặp chị Lê Thị H. (là kế toán của công ty) và anh Phạm Văn D. (là kỹ sư khai thác mỏ của công ty), Th. đưa dao lên chỉ về phía chị H. và anh D. hỏi "Chủ công ty ở đâu". Bị anh D. giằng co lấy được dao nên Th. bỏ chạy ra phía sau khu vực văn phòng công ty. Tại đây, thấy có chiếc xe máy đang dựng ở khu vực nhà xe (là xe của chị Lê Thị H.), Th. mở yên xe và lấy được một chiếc ví da, bên trong có số tiền 1.075.000đ và một số giấy tờ tuỳ thân của chị H. rồi trèo qua tường rào phía sau công ty để trốn. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Th. bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Hợp bắt giữ.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do Công an huyện Quỳ Hợp lập ngày 29/12/2018 đối với cháu Phan Nguyễn Hữu N, Phan Nguyễn Kim Ng, chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phạm Văn D. thể hiện:

- Cháu Phan Nguyễn Hữu N: 01 vết thương rách da bờ mép sắc nhọn kích thước 1,5cm x 0,05cm nằm trên cằm trái; 01 vết thương rách da bờ mép sắc nhọn kích thước 2,5cm x 1,5cm cách trên, trái yết hầu 4,5cm hướng nằm ngang, xung quanh có nhiều vết xước da 2,5cm x 1cm; một vùng xước da bầm tụ máu kích thước 6cm x 2cm nằm trên, trước vai phải; 01 vết xước da dài 1cm nằm trên nách trái; 01 vết xước da bầm tụ máu kích thước 9cm x 0,1cm nằm dưới nách trái; 01 vét rách da kích thước 1cm x 0,02cm xung quanh là một vùng bầm tụ máu kích thước 4cm x 2cm nằm tren bả vai trái; 01 vết bầm tụ máu kích thước 4cm x 1cm nằm ở mặt ngoài bắp tay trái.

- Cháu Phan Nguyễn Kim Ng: Thái dương trái có 01 vùng sưng tấy màu đỏ không liên tục kéo dài xuống gò má trái và quầng trước mắt trái kích thước 8cm x 9cm, tại vùng này có vết thương xây xát da kích thước 1,5cm x 1,2cm; má trái có vùng sưng tấy, xây xước da kích thước 10cm x 4,5cm; mặt trước trên phải cổ có vùng xây xước da không liên tục kích thước 11cm x 4cm, tại vùng này có vết thương rách da kích thước 1,3cm x 1,6cm; mặt sau cổ có 01 vết thương xây xát da kích thước 2,3cm x 0,7cm.

- Chị Nguyễn Thị Tr: 01 vết thương rách da, bờ mép sắc gọn, kích thước 1,5cm x 0,3cm ở mặt trên cánh tay trái.

- Anh Phạm Văn D: 01 vết thương rách da, dài 01cm tại đốt thứ nhất ngón trỏ bàn tay trái.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của cháu Phan Nguyễn Hữu N. và Phan Nguyễn Kim Ng. là anh Phan Văn Ngh. không yêu cầu giám định thương tật đối với hai cháu; chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phạm Văn D. đều không yêu cầu giám định thương tật.

Vật chứng: Con dao mà Vi Văn Th. dùng đe doạ cháu N. và Ng, Th. khai đã ném xuống ao chứa nước thải của Công ty Hoàng Gia, Cơ quan điều tra đã truy tìm song không thấy.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao mà Vi Văn Th. dùng để đe doạ đối với anh Phạm Văn D; thu giữ 01 áo thun của cháu Phan Nguyễn Hữu N, trên áo có nhiều vết đỏ thâm (nghi máu), trên ống tay áo trái có 03 vết rách.

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 10/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp - tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn Th. về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, e khoản 2 điều 168 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm d, e khoản 2 điều 168; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Vi Văn Th. từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao bằng kim loại, 01 áo thun.

Nói lời sau cùng tại phiên toà, bị cáo Vi Văn Th. nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người bị hại, lời khai bị cáo, những vật chứng thu giữ được và các Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do Công an huyện Quỳ Hợp lập ngày 29/12/2018 đối với cháu Phan Nguyễn Hữu N, Phan Nguyễn Kim Ng, chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phạm Văn D, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 29/12/2018, tại nhà ở của chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phan Văn Ngh, Vi Văn Th. đã có hành vi dùng tay bóp cổ, dùng dao đánh vào mặt hai cháu Phan Nguyễn Hữu N. (sinh năm 2012) và Phan Nguyễn Kim Ng. (sinh năm 2014) nhằm mục đích buộc hai cháu phải chỉ nơi bố mẹ cất giữ tiền. Khi Th. đang lục tủ tìm tiền, chị Nguyễn Thị Tr. về hô hoán kêu cứu thì Th. xông ra dùng dao đuổi đánh chị Tr. rồi bỏ chạy.

Hành vi trên đây của Vi Văn Th. đã phạm vào tội "Cướp tài sản", tội phạm quy định tại điều 168 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vi Văn Th. thực hiện việc cướp tài sản của gia đình chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phan Văn Ngh. bằng việc dùng dao đe doạ, khống chế hai cháu nhỏ dưới 16 tuổi, ngoài mục đích buộc các cháu chỉ nơi cất giữ tiền, còn có mục đích khác là làm cho các cháu sợ hãi, không dám kêu cứu, do đó không thể cản trở quá trình cướp tài sản của bị cáo. Hành vi đó của bị cáo là hết sức nguy hiểm, cùng lúc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khoẻ của người khác. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm d khoản 2 điều 168 là "Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác" và điểm e khoản 2 điều 168 là "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi hoặc người không có khả năng tự vệ" để xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng.

Sau khi dùng các thủ đoạn để cướp tài sản của gia đình chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phan Văn Ngh, Vi Văn Th. còn có hành vi dùng dao đe doạ chị Lê Thị H. và anh Phạm Văn D, tiếp đó bị cáo còn thực hiện hành vi trộm tài sản trong cốp xe máy của chị Lê Thị H. Song các hành vi đó cùng trị giá tài sản mà Th. trộm cắp chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình thực hiện hành vi cướp tài sản, Vi Văn Th. chưa lấy được tài sản gì của gia đình chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phan Văn Ngh. Việc bị cáo dùng tay, dao khống chế đã tạo nên một số vết thương cho cháu Phan Nguyễn Hữu N, Phan Nguyễn Kim Ng, chị Nguyễn Thị Tr. và anh Phạm Văn D, song do người đại diện hợp pháp của cháu N, cháu Ng. cùng chị Tr, anh D. đều không yêu cầu giám định thương tật, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

Vật chứng đã thu giữ trong vụ án là 01 con dao (do bị cáo dùng để đe doạ anh Phạm Văn D.) và 01 áo thun (thu giữ của cháu Phan Nguyễn Hữu N.) nay không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn Th. phạm tội "Cướp tài sản".

Căn cứ điểm d, e khoản 2 điều 168; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Vi Văn Th. **07 năm 06 tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ (ngày 29 tháng 12 năm 2018).

2. Vật chứng:

+ Căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc áo thun, 01 con dao bằng kim loại.

(Chi tiết vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 13/5/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳ Hợp).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc Vi Văn Th. phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là **200.000đ**.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và 01 người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vắng mặt 02 người bị hại.

Bị cáo và các đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Công an huyện Quỳ Hợp;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Lê Thị Bích Lài